

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG**  
**KHOA ĐT-TH**

**ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN**

**MÔN : Oracle**

**LỚP : CD08**

**Thời gian: 60 phút**

Họ tên:.....

Lớp:.....

**Chú ý : Sinh viên không được phép sử dụng tài liệu**

**Câu 1 :** Dùng câu lệnh {CREATE TABLE TABLENAME(THUOCTINH1,..., THUOCTINH N) AS SELECT .... } lấy tạo bảng mới cho các bảng trên dựa vào user OE như sau (1.5Đ):

a. **KHACHHANG(MaKH, TenKH, DiaChi, DienThoai, QuocGia, NgaySinh)** dựa vào bảng **CUSTOMERS(customer\_id, cust\_first\_name + cust\_last\_name, cust\_address, phone\_numbers, nls\_language, date\_of\_birth)**

b. **HOADON(MaHD, NgayDatHang, MaKH, TrangThaiHD, TongTienHoaDon)** dựa vào bảng **ORDERS(order\_id, order\_date, customer\_id, order\_status, order\_total)**

c. **CHITIETHOADON( Mahd, Masp, Dongiabán,Soluong)** dựa vào bảng **ORDER\_ITEMS (order\_id, product\_id, unit\_price, quantity)**

**Câu 2 :** Tạo ràng buộc khóa chính và khóa ngoại cho các bảng vừa tạo ra (1.5Đ)

**Câu 3 :** (7.0 Đ)

a. Liệt kê danh sách khách hàng đã mua sản phẩm với tên khách hàng có ký tự đầu là ‘N’ và ký tự cuối là ‘G’ bao gồm các thông tin : **MaKH, TenKH, MaHD**

b. Liệt kê danh sách khách hàng có tổng tiền mua hàng bao gồm các thông tin : **MAKH, TENKH, SUM(SOLUONG\*DONGIABAN)**

c. Liệt kê danh sách các khách hàng chưa có hóa đơn nào .

d. Liệt kê danh sách các hóa đơn có tổng tiền trên hóa đơn dưới 3000 bao gồm các thông tin : **MAHD, NGAYDATHANG, TONGTIENHOADON(SUM(SOLUONG\*DONGIABAN))**

e. Liệt kê danh sách khách hàng có số lượng lập hóa đơn lớn nhất bao gồm các thông tin : **MAKH, TENKH, SOLUONGLAPHOADON**

f. Hiển thị nội dung theo yêu cầu sau: **MAKH,TENKH, SUM(SOLUONG) TONGSOLUONG**, nếu tổng số lượng mua hàng lớn hơn 100 thì hiển thị cột ghi chú là **“Giảm 10%”** ngược lại ghi là **“không giảm”**

Bộ môn

Giáo viên ra đề

Trần Thị Ngọc Châu

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG**  
**KHOA ĐT-TH**

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN**

**MÔN : Oracle**

**LỚP : CD08**

**Thời gian: 60 phút**

De1

**Chú ý : Sinh viên không được phép sử dụng tài liệu**

**Câu 4 : (1.5Đ):**

a. `CREATE TABLE KHACHHANG (MaKH, TenKH, DiaChi, DienThoai, QuocGia, NgaySinh)`  
`as`  
`select customer_id, cust_first_name || ' ' || cust_last_name, cust_address,`  
`phone_numbers, nls_language, date_of_birth`  
`from oe.customers`

b. `CREATE TABLE HOADON (MaHD, NgayDatHang, MaKH, TrangThaiHD, TongTienHoaDon)`  
`as`  
`select order_id, order_date, customer_id, order_status, order_total`  
`from oe.orders`

c. `CREATE TABLE CHITIETHOADON ( Mahd, Masp, Dongiabon, Soluong)`  
`as`  
`select order_id, product_id, unit_price, quantity`  
`from oe.order_items`

**Câu 5 : Tạo ràng buộc khóa chính và khóa ngoại cho các bảng vừa tạo ra (1.5Đ)**

a. `Alter table khachhang`  
`add constraint pk_makh primary key (makh)`

b. `Alter table hoadon`  
`add constraint pk_mahd primary key (mahd)`  
`add constraint fk_makh foreign key (makh) references khachhang(makh)`

c. `Alter table chitiethoadon`  
`add constraint pk_mahd_masp primary key (mahd,masp)`  
`add constraint fk_mahd foreign key (mahd) references hoadon(mahd)`

**Câu 6 : (7.0 Đ)**

a. Liệt kê danh sách khách hàng đã mua sản phẩm với tên khách hàng có ký tự đầu là 'N' và ký tự cuối là 'G' bao gồm các thông tin : **MaKH, TenKH, MaHD**

```
SELECT K.MaKH, TenKH, MaHD
FROM KHACHHANG K, HOADON H
WHERE K.MAKH=H.MAKH AND TENKH LIKE 'N%G'
```

b. Liệt kê danh sách khách hàng có tổng tiền mua hàng bao gồm các thông tin : **MAKH, TENKH, SUM(SOLUONG\*DONGIABAN)**

```
SELECT K.MAKH, TENKH, SUM(SOLUONG*DONGIABAN) AS TONGTIENHOADON,
FROM KHACHHANG K, HOADON H, CHITIETHOADON C
WHERE K.MAKH=H.MAKH AND H.MAHD=C.MAHD
GROUP BY K.MAKH, TENKH
```

c. Liệt kê danh sách các khách hàng chưa có hóa đơn nào .

```
SELECT MAKH, TENKH
FROM KHACHHANG
WHERE MAKH NOT IN (SELECT MAKH FROM HOADON)
```

d. Liệt kê danh sách các hóa đơn có tổng tiền trên hóa đơn dưới 3000 bao gồm các thông tin : **MAHD, NGAYDATHANG, TONGTIENHOADON(SUM(SOLUONG\*DONGIABAN))**

```
SELECT H.MAHD, NGAYDATHANG, SUM(SOLUONG*DONGIABAN) AS TONGTIENHOADON
FROM HOADON H, CHITIETHOADON C
WHERE H.MAHD=C.MAHD
GROUP BY H.MAHD, NGAYDATHANG
HAVING SUM(SOLUONG*DONGIABAN) < 3000
```

e. Liệt kê danh sách khách hàng có số lượng lập hóa đơn lớn nhất bao gồm các thông tin : **MAKH, TENKH, SOLUONGLAPHOADON**

```
SELECT K.MAKH, TENKH, COUNT(MAHD) SOLUONGLAPHOADON
FROM KHACHHANG K, HOADON H
WHERE K.MAKH=H.MAKH
GROUP BY K.MAKH, TENKH
HAVING COUNT(MAHD) >= ALL (SELECT COUNT(MAHD) FROM HOADON GROUP BY MAKH)
```

f. Hiển thị nội dung theo yêu cầu sau: **MAKH, TENKH, SUM(SOLUONG) TONGSOLUONG**, nếu tổng số lượng mua hàng lớn hơn 100 thì hiển thị cột ghi chú là “Giảm 10%” ngược lại ghi là “không giảm”

```
SELECT K.MAKH, TENKH, SUM(SOLUONG) TONGSOLUONG,
CASE WHEN SUM(SOLUONG) > 100 THEN 'GIẢM 10%'
ELSE 'KHÔNG GIẢM' END "GHI CHÚ"
FROM KHACHHANG K, HOADON H, CHITIETHOADON C
WHERE K.MAKH=H.MAKH AND H.MAHD=C.MAHD
GROUP BY K.MAKH, TENKH
```

